

Số:132^a /BC-CĐSP

Đà Lạt, ngày 15 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2016 - 2017

I.KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016 - 2017

1. Công tác tuyển sinh, đào tạo và bồi dưỡng

1.1 Về công tác tuyển sinh

- Nghiên cứu cải tiến nội dung và phương thức tuyên truyền, quảng bá tuyển sinh các chuyên ngành đào tạo đang có xu hướng giảm thí sinh; tiếp tục sử dụng lực lượng cựu HSSV, SV tuyên truyền, quảng bá tuyển sinh.

- Xây dựng đề án tuyển sinh riêng phù hợp với quy chế tuyển sinh và tình hình thực tiễn của Nhà trường.

- Hoàn thành công tác tuyển sinh năm 2017, đạt 388/432 chỉ tiêu hệ CĐSP chính quy, đạt 89,8% kế hoạch.

1.2 Về công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Năm học 2016-2017, là năm học đầu tiên được thực hiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ đối với tất cả các ngành, các khóa đào tạo trong phạm vi toàn trường; đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ dạy – học theo kế hoạch năm học: giảng dạy và tổ chức các kỳ thi kết thúc HP nghiêm túc, theo đúng qui chế; thực hiện đúng kế hoạch thực hành sư phạm thường xuyên, hội thi NVSP giỏi cấp khoa, cấp trường.

- Hoàn thành chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ đối với khóa K39; tổ chức Lễ tổng kết và phát bằng TN cho SV khóa 39 ra trường.

- Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm sau 01 khóa thực hiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ đối với khóa K39.

- Công tác kiến tập - thực tập sư phạm được thực hiện đảm bảo theo kế hoạch, tăng cường sự phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn giữa phòng Đào tạo với các phòng giáo dục, các khoa và cơ sở thực tập; phối hợp với Trung tâm Giáo dục quốc phòng- an ninh, Trường Sĩ quan Thông tin tổ chức cho HSSV năm thứ 2 học và cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng – an ninh đúng quy định.

- Công tác tư vấn, cảnh báo, hỗ trợ kế hoạch học tập của sinh viên được quan tâm thực hiện thường xuyên, đúng quy chế; việc phản hồi kết quả học tập, giải đáp thắc mắc của người học đảm bảo đúng theo quy định. Kết quả thi kết thúc học phần và điểm trung bình học kỳ được thông báo đầy đủ cho người học.

- Công tác kiểm tra đào tạo được tiến hành thường xuyên; những hiện tượng vi phạm quy chế đào tạo đều được ghi trong sổ trực đào tạo và nhắc nhở trong giao ban, chào cờ hàng tháng; tình trạng giảng viên bỏ tiết dạy, ra vào lớp không đúng thời gian quy định đã giảm.

- Công tác tổ chức thi, chấm thi được thực hiện nghiêm túc. Các khoa, phòng chức năng thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ công tác góp phần đảm bảo đánh giá đúng, khách quan kết quả học tập của người học, chất lượng đào tạo của Nhà trường.

- Tăng cường hoạt động thao giảng các cấp và thi giảng viên dạy giỏi cấp Trường; năm học 2016-2017 tất cả các khoa trong trường đều đã tổ chức thao giảng cấp khoa; 100% các tiết thao giảng đạt từ loại khá trở lên; kết quả thi GVĐG cấp Trường 100% tiết dạy đạt loại khá trở lên.

2. Kết quả học tập của HSSV

2.1. Các khóa năm III

Kết quả TN: có 665/739 sinh viên TN, đạt 90% (so với số sinh viên tính đến thời điểm thực học- tại thời điểm xét TN). Trong đó có 06 sinh viên TN loại giỏi chiếm 0,9%, TN loại khá có 596 sinh viên, chiếm 89,6%, TB 63 sinh viên, chiếm 9,5%.

2.2. Các khóa năm II

STT	Lớp	Sĩ số	Giỏi	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ	Yếu-Kém	Tỉ lệ	Ghi chú
1	MN40A	68	2	2.94	64	94.12	2	2.94	0	0	
2	MN40B	72	5	6.94	60	83.33	3	4.17	4	5.56	
3	TH40A	67	0	0	37	55.22	30	44.78	0	0	
4	TH40B	67	5	7.46	60	89.55	2	2.99	0	0	
5	Lý-KTCN40	41	0	0	17	41.46	21	51.22	3	7.32	
6	Sinh Hóa 40	42	0	0	29	69.05	7	16.67	6	14.29	
7	Toán Tin 40	58	2	3.45	39	67.24	15	25.86	2	3.45	
8	Anh văn 40A	46	2	4.35	19	41.3	25	54.35	0	0	
9	Anh văn 40B	46	0	0	30	65.22	16	34.78	0	0	
10	Địa Sử 40	26	0	0	22	84.62	4	15.38	0	0	
11	TATM40	23	0	0	10	43.48	12	52.17	1	4.35	
12	VHDL40	10	0	0	10	100	0	0	0	0	

2.3. Các khóa năm I

STT	Lớp	Sĩ số	Giỏi	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ	Yếu-Kém	Tỉ lệ	Ghi chú
1	MN41A	61	1	1.64	44	72.13	15	24.59	1	1.64	
2	MN41B	70	0	0	37	52.86	29	41.43	4	5.71	
3	Hóa Sinh	24	0	0	12	50	10	41.67	2	8.33	

	41									
4	Toán Tin 41	43	0	0	16	37.21	27	62.79	0	0
5	Anh văn 41	53	0	0	17	32.08	26	49.06	10	18.87
6	Ngữ văn 41	39	0		9	23.08	30	76.92	0	0
7	Sử Địa 41	13	0	0	4	30.77	9	69.23	0	0
8	TH41A	54	2	3.7	46	85.19	4	7.41	2	3.7
9	TH41B	58	4	6.9	52	89.66	0	0	2	3.45

3. Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH)

Duy trì các hoạt động NCKH trong đội ngũ giảng viên (GV) và sinh viên (SV). Nâng cao yêu cầu đối với nhiệm vụ NCKH của giảng viên; phát huy vai trò của Hội đồng Khoa học và Đào tạo (KH&ĐT) các cấp; tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị, giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể trong tổ chức và quản lý các hoạt động NCKH.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ NCKH:

Tổ chức 05 Hội thảo khoa học cấp khoa; có 14 đề tài hoàn thành nghiệm thu (gồm 01 đề tài NCKH cấp cơ sở và 13 giáo trình); tổ chức, triển khai hướng dẫn SV làm khóa luận TN cuối khóa theo quy định với 63 đề tài.

II. NHỮNG MẶT TỒN TẠI:

1. Công tác tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng

- Kỷ cương, nề nếp dạy và học, làm việc của một vài cán bộ, giáo viên vẫn chưa nghiêm túc từ giờ giấc làm việc, lên lớp cho tới ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Hiệu quả đào tạo của khóa 39 không cao: Tỷ lệ sinh viên K39 bỏ học toàn khóa học khá cao: 186/925 chiếm 20,1%. Các hoạt động dự giờ, thao giảng khâu tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm giờ dạy vẫn chưa được tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, bài bản. Việc điều chỉnh chuẩn đầu ra còn chậm so với kế hoạch.

- Ý thức tổ chức kỷ luật của một bộ phận sinh viên còn kém, tính tự giác chưa cao, ý thức rèn luyện thấp, chưa thực hiện tốt quy định ra, vào trường; trang phục lên lớp không đúng quy định. Số sinh viên bỏ tiết, bỏ buổi học còn nhiều.

- Một vài cán bộ lãnh đạo các khoa và GV làm Trợ lý QLSV vẫn chưa có sự đầu tư và chưa thể hiện hết trách nhiệm trong lĩnh vực công tác tổ chức, quản lý, giáo dục SV.

- Cơ sở vật chất xuống cấp, đa số các phòng thí nghiệm, thực hành bộ môn với máy móc thiết bị vẫn còn thiếu, cũ và lạc hậu; chưa được đầu tư đúng mức đã ảnh hưởng nhất định đến hoạt động đào tạo của nhà trường. Hệ thống wifi của trường vừa yếu, vừa thiếu, không đáp ứng được yêu cầu sử dụng phục vụ cho dạy, học, NCKH của cán bộ, giảng viên và sinh viên nhà trường.

- Việc thanh quyết toán kinh phí tuyển sinh năm 2016 chậm.

2. Công tác nghiên cứu khoa học

- Các khoa trong Trường chưa thật sự chủ động, tích cực tổ chức hội thảo, hội nghị, chuyên đề khoa học cấp khoa; công tác tư vấn chuyên môn của hội đồng KH&ĐT khoa có phần còn hạn chế.

- Chế độ chính sách, biện pháp hỗ trợ, khuyến khích, khen thưởng cũng như chế tài của Nhà trường đối với CBVC trong thực hiện nhiệm vụ NCKH chưa thật sự hiệu quả, cần được tăng cường nghiên cứu cải tiến.

Nơi nhận:

- SGD&ĐT (*báo cáo*);
- Các phòng, khoa;
- Lưu phòng ĐT-KH&CN, VT.

HIỆU TRƯỞNG

